### TỔNG CÔNG TY DỊCH VỤ VIỄN THÔNG BAN KHÁCH HÀNG

TỔ CHỨC - DOANH NGHIỆP

# CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 4608 /KHDN-QLSP V/v Điều chỉnh chính sách dịch vụ SMS Brandname kênh bán hàng trực tiếp

Hà Nội, ngày 25 tháng 8 năm 2020

### Kính gửi:

- 63 Trung tâm Kinh doanh VNPT Tỉnh/thành phố;
- Trung tâm Hỗ trợ bán hàng Miền Nam;
- Trung tâm Hỗ trợ bán hàng Miền Trung.
- Căn cứ Quyết định số 1059/QĐ-KHDN-QLSP ngày 21/8/2019 của Ban khách hàng
  Tổ chức Doanh nghiệp v/v ban hành chính sách giá cước dịch vụ SMS Brandname;
- Căn cứ văn bản số 5817/KHDN-QLSP ngày 29/11/2020 của Ban Khách hàng Tổ chức Doanh nghiệp v/v điều chỉnh chính sách dịch vụ SMS Brandname mạng Vietnamobile.
- Căn cứ Hợp đồng hợp tác cung cấp tin nhắn ngoại mạng giữa Ban KHDN với các đối tác cung cấp dịch vụ SMS Brandname,

Ban Khách hàng Tổ chức - Doanh nghiệp (Ban KHDN) thông báo điều chỉnh chính sách giá cước cho khách hàng trực tiếp sử dụng dịch vụ SMS Brandname qua các đơn vị bán hàng của VNPT VinaPhone như sau:

## I. Chính sách giá cước điều chỉnh:

- Thời gian áp dụng: Kể từ ngày 01/9/2020.

- Chính sách giá cước:

STT	Nhóm tin nhắn	Đơn giá dịch vụ (đã bao gồm VAT 10%)						
		VNP	MBF	VTL	VNM	Gmobile	I-Telecom	
I. Cu	ớc khởi tạo, Cước duy trì Brandn	ame (VNĐ/	Brandname	/tháng)				
1	Tin nhắn quảng cáo	0	0	0	50.000	0	0	
2	Tin nhắn CSKH, bao gồm:							
2.1	Lĩnh vực tài chính, ngân hàng, thanh toán điện tử	0	50.000	550.000	50.000	0	0	
2.2	Các lĩnh vực còn lại	0	50.000	50.000	50.000	0	0	
II. Cı	rớc tin nhắn (VNĐ/SMS)	- 17-72						
1	SMS Quảng cáo							
1.1	Bất động sản	200	215	255	1.505	360	Chưa cung cấp	
1.2	Ngân hàng	380	375	495	1.505	360		
1.3	Khác	380	375	470	1.505	360		
1.4	Nhóm ưu đãi (*)	380	375	400	1.505	360		
1.5	Tuyển sinh, tuyển dụng	380	375	255	1.505	360		
2	SMS CSKH							
2.1	Lĩnh vực Y tế, giáo dục	200	372	372	1.505	360	600	
2.2	Lĩnh vực Ngành nước	200	225	372	1.505	360	600	



STT	Nhóm tin nhắn	Đơn giá dịch vụ (đã bao gồm VAT 10%)						
		VNP	MBF	VTL	VNM	Gmobile	I-Telecom	
2.3	Lĩnh vực điện lực	297	372	310	1.505	360	600	
2.4	Lĩnh vực điều hành (Hành chính công)	150	180	372	1.505	360	600	
2.5	Lĩnh vực Ngân hàng, tài chính, thanh toán điện tử	680	700	791	1.505	360	600	
2.6	Mạng xã hội trong nước	450	530	504	1.505	360	600	
2.7	Mạng xã hội quốc tế	620	667	646	1.505	360	600	
2.8	Lĩnh vực Thương mại điện tử	420	420	420	1.505	360	600	
2.9	Lĩnh vực khác	680	730	792	1.505	360	600	
2.10	Lĩnh vực vận tải, taxi	290	745	326	1.505	360	600	
2.11	Lĩnh vực Bảo hiểm, chứng khoán	680	695	792	1.505	360	600	

#### Ghi chú:

- Bổ sung các nhóm tin sau:
  - + Tin nhắn quảng cáo:
    - ✓ Nhóm ưu đãi tin nhắn quảng cáo: Là các đơn vị thuộc các lĩnh vực Hóa mỹ phẩm Làm đẹp; Giải trí; Thời trang; Thực phẩm đồ uống; Y tế Dược.
    - ✓ Nhóm tuyển sinh, tuyển dụng: Phục vụ cho các tổ chức, doanh nghiệp nhắn tin quảng cáo về tuyển sinh, tuyển dụng.

### + Tin nhắn CSKH:

- ✓ Điều chỉnh Lĩnh vực Ngân hàng thành lĩnh vực Ngân hàng, tài chính, thanh toán điện tử (Bao gồm các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực Ngân hàng, tài chính, thanh toán điện tử).
- ✓ Lĩnh vực Bảo hiểm, chứng khoán: Các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực Bảo hiểm (trừ khối Bảo hiểm xã hội), chứng khoán.

# II. Tổ chức thực hiện:

Trên các nội dung quy định về chính sách giá cước cho khách hàng trực tiếp sử dụng dịch vụ SMS Brandname qua các đơn vị bán hàng của VNPT VinaPhone như trên, các đơn vị triển khai tới khách hàng do đơn vị quản lý như sau:

## 1. Về chính sách dịch vụ:

- Thực hiện ban hành, thông báo đến các khách hàng do đơn vị quản lý về chính sách dịch vụ nói trên, trường hợp giá cước đang bán cho khách hàng cao hơn chính sách dịch vụ tại mục I, đơn vị chủ động quyết định việc điều chỉnh chính sách giá cước.
- Các trường hợp đặc biệt, các đơn vị bán hàng gửi đề nghị về Ban KHDN (kèm theo các sở cứ cạnh tranh) để Lãnh đạo Ban KHDN xem xét, phê duyệt.

# 2. Về đăng ký dịch vụ cho các Brandname thuộc các nhóm mới:

Khi đăng ký dịch vụ đối với các lĩnh nhóm tin được bổ sung tại Mục I nói trên, tại Công văn đăng ký Brandname của Khách hàng trực tiếp (Biểu mẫu 02 - Quy định tại văn bản 2246/KHDN-QLSP ngày 28/6/2018 v/v Ban hành quy định dịch vụ và mẫu

hồ sơ khai báo dịch vụ SMS Brandname), cần viết rõ tên lĩnh vực trong mục "Lĩnh vực khác" của Biểu mẫu.

Chính sách dịch vụ nêu tại văn bản này thay thế cho chính sách dịch vụ quy định tại Phụ lục 01, Quyết định số 1059/QĐ-KHDN-QLSP ngày 21/8/2019 của Ban khách hàng Tổ chức - Doanh nghiệp v/v ban hành chính sách giá cước dịch vụ SMS Brandname.

#### Nơi nhận:

- Như trên;
- LĐ TCT (để b/c);
- Ban NCTT&PTDV, Ban KTNV (để p/h);
- Ban ĐSTK VNPT Net (để p/h);
- GĐ Ban (để b/c);
- TT HTKH (để p/h);
- Các đơn vị Ban KHDN (để t/h);
- Luu VT, P.QLSP (T.Huyền).

Số eOffice: 6 # # 45 # /VBDT.

KT. GIÁM ĐỐC <sup>69</sup>PHO GIÁM ĐỐC NHÁNH CÔNG T

H VU

THÔNG

KHÁCH HÀNG TÔ CHÚC DOANH NGHIỆP CHI NHÁNH TỔNG CÔNG TY DỊCH VỤ VIỆN THÔNG

Nguyễn Anh Dũng

